



BẢN TIN TÀI CHÍNH, THUẾ VÀ HẢI QUAN THÁNG 8



Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Tiêu điểm trong ấn phẩm này

TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

- Công văn 59257/CTHN-TTHT do Tổng Cục thuế - Cục thuế TP Hà Nội trả lời vướng mắc về chi phí trước khi thành lập doanh nghiệp;
- Công văn 54963/CTHN-TTHT quy định hóa đơn khi bán voucher, phiếu quà tặng qua sàn thương mại điện tử;
- Công văn 58353/CTHN-TTHT hướng dẫn về vấn đề xử lý sai sót thông tin địa chỉ người bán trên hóa đơn điện tử;
- Thông tư 10/2023/TT-NHNN do Ngân hàng Nhà nước ban hành ngày 23/8/2023 với nội dung ngưng hiệu lực thi hành của một số trường hợp không được vay vốn ngân hàng cho đến ngày có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật mới.
- Công văn 59259/CTHN-TTHT Hà Nội 2023 do Tổng Cục thuế - Cục thuế TP Hà Nội ban hành ngày 15/8/2023 quy định về lãi suất cho vay giữa các công ty liên kết.

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường.

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



BẢN TIN TÀI CHÍNH, THUẾ VÀ HẢI QUAN THÁNG 8



Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Tiêu điểm trong ấn phẩm này

THUẾ, PHÍ VÀ LỆ PHÍ

- Công văn 55524/CTHN-TTHT hướng dẫn thuế giá trị gia tăng đối với khoản bồi thường;
- Công văn 55522/CTHN-TTHT về chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP;
- Công văn 55519/CTHN-TTHT về chính sách thuế GTGT trường hợp doanh nghiệp nội địa cho doanh nghiệp chế xuất thuê nhà xưởng và văn phòng;
- Công văn 54965/CTHN-TTHT do Tổng Cục thuế - Cục thuế TP Hà Nội ban hành về việc kê khai thuế GTGT đối với dự án đầu tư;
- Công văn 58596/CTHN-TTHT về chính sách thuế đối với hoạt động khuyến mại và hoạt động vay vốn;
- Công văn 59245/CTHN-TTHT về khai thuế đối với chi nhánh hạch toán phụ thuộc khác tỉnh;
- Công văn số 61182/CTHN-TTHT quy định về thuế TNCN đối với thu nhập của lao động nước ngoài;
- Công văn 60894/CTHN-TTHT quy định về phương pháp tính thuế GTGT;
- Công văn 56947/CTHN-TTHT về chính sách thuế GTGT theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP;
- Công văn 56948/CTHN-TTHT ban hành ngày 04/08/2023 hướng dẫn về hóa đơn, chính sách thuế chuyển nhượng BĐS;
- Công văn 59256/CTHN-TTHT về mức thuế suất GTGT.

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường.

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



**TÀI CHÍNH
DOANH NGHIỆP**



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 59257/CTHN-TTHT về chi phí trước khi thành lập doanh nghiệp

Ngày 15/08/2023, Tổng Cục thuế - Cục thuế TP Hà Nội đã ban hành Công văn 59257/CTHN-TTHT trả lời thắc mắc của doanh nghiệp về chi phí trước khi thành lập doanh nghiệp:

- Căn cứ Điều 19 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 của Quốc Hội ngày 26/11/2014 quy định Hợp đồng trước đăng ký doanh nghiệp.
- Căn cứ Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết.
- Căn cứ các quy định trên, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:
 - + Vướng mắc về tài sản mang đi góp vốn không thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan thuế, đề nghị Công ty liên hệ với cơ quan có thẩm quyền (Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội) để được hướng dẫn.
 - + Vướng mắc về chuyển giao hợp đồng dịch vụ giữa Công ty và Công ty liên kết:
 - Trường hợp Công ty có ủy quyền cho Công ty liên kết ký hợp đồng dịch vụ tư vấn trước khi thành lập thì khi Công ty liên kết chuyển giao lại giá trị hợp đồng tư vấn này cho Công ty chỉ phát sinh giao dịch thu hộ, chi hộ và không thuộc các giao dịch liên kết phải kê khai theo quy định tại Nghị định 132/2020/NĐ-CP.
 - Trường hợp Công ty và Công ty liên kết có phát sinh giao dịch mua, bán, trao đổi thì các giao dịch này là giao dịch liên kết thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định 132/2020/NĐ-CP .



**TÀI CHÍNH
DOANH NGHIỆP**



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 54963/CTHN-TTHT quy định hóa đơn khi bán voucher, phiếu quà tặng qua sàn thương mại điện tử

Ngày 31/07/2023, Tổng Cục thuế - Cục thuế TP Hà Nội đã ban hành Công văn 54963 /CTHN-TTHT trả lời thắc mắc của doanh nghiệp trả lời vướng mắc của doanh nghiệp về quy định về hóa đơn khi bán voucher, phiếu quà tặng qua sàn TMĐT:

- *Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:*

+ *Tại Điều 4 quy định về nguyên tắc lập, quản lý sử dụng hóa đơn, chứng từ;*

+ *Tại Điều 9 quy định về thời điểm lập hóa đơn*

- *Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC).*

Căn cứ quy định và hướng dẫn nêu trên, Trường hợp Công ty ký hợp đồng hợp tác với Công ty khác thực hiện chương trình ưu đãi dành cho khách hàng (bán voucher giảm giá) đúng theo quy định về pháp luật thương mại thì Công ty không phải lập hóa đơn và kê khai thuế GTGT mà áp dụng lập chứng từ thu/chi. Khi khách hàng sử dụng voucher để mua hàng hóa, dịch vụ thì nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ lập hóa đơn GTGT và kê khai thuế GTGT cho hàng bán theo quy định. Các khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính thì các khoản chi đó được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.



**TÀI CHÍNH
DOANH NGHIỆP**



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 58353/CTHN-TTHT hướng dẫn về vấn đề xử lý sai sót thông tin địa chỉ người bán trên hóa đơn điện tử

Ngày 10/08/2023, Tổng Cục thuế - Cục thuế TP Hà Nội đã ban hành Công văn số 37935/CTHN-TTHT hướng dẫn về vấn đề xử lý sai sót thông tin địa chỉ người bán trên hóa đơn điện tử:

- Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:

+ Tại khoản 2 Điều 19 quy định xử lý hóa đơn có sai sót

“Điều 19. Xử lý hóa đơn có sai sót ...2. Trường hợp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế đã gửi cho người mua mà người mua hoặc người bán phát hiện có sai sót thì xử lý như sau:

a) Trường hợp có sai sót về tên, địa chỉ của người mua nhưng không sai mã số thuế, các nội dung khác không sai sót thì người bán thông báo cho người mua về việc hóa đơn có sai sót và không phải lập lại hóa đơn. Người bán thực hiện thông báo với cơ quan thuế về hóa đơn điện tử có sai sót theo Mẫu số 04/SS-HĐĐT Phụ lục IA ban hành kèm theo Nghị định này, trừ trường hợp hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế có sai sót nêu trên chưa gửi dữ liệu hóa đơn cho cơ quan thuế.

b) Trường hợp có sai: mã số thuế; sai sót về số tiền ghi trên hóa đơn, sai về thuế suất, tiền thuế hoặc hàng hóa ghi trên hóa đơn không đúng quy cách, chất lượng thì có thể lựa chọn một trong hai cách sử dụng hóa đơn điện tử như sau:



**TÀI CHÍNH
DOANH NGHIỆP**



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 58353/CTHN-TTHT hướng dẫn về vấn đề xử lý sai sót thông tin địa chỉ người bán trên hóa đơn điện tử (Tiếp)

b1) Người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót. Trường hợp người bán và người mua có thỏa thuận về việc lập văn bản thỏa thuận trước khi lập hóa đơn điều chỉnh cho hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và người mua lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót, sau đó người bán lập hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn đã lập có sai sót. Hóa đơn điện tử điều chỉnh hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng chữ “Điều chỉnh cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm.”

b2) Người bán lập hóa đơn điện tử mới thay thế cho hóa đơn điện tử có sai sót trừ trường hợp người bán và người mua có thỏa thuận về việc lập văn bản thỏa thuận trước khi lập hóa đơn thay thế cho hóa đơn đã lập có sai sót thì người bán và người mua lập văn bản thỏa thuận ghi rõ sai sót; sau đó người bán lập hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn đã lập có sai sót. Hóa đơn điện tử mới thay thế hóa đơn điện tử đã lập có sai sót phải có dòng chữ “Thay thế cho hóa đơn Mẫu số... ký hiệu... số... ngày... tháng... năm”.

Người bán ký số trên hóa đơn điện tử mới điều chỉnh hoặc thay thế cho hóa đơn điện tử đã lập có sai sót sau đó người bán gửi cho người mua (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế) hoặc gửi cơ quan thuế để cơ quan thuế cấp mã cho hóa đơn điện tử mới để gửi cho người mua (đối với trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế). ”



**TÀI CHÍNH
DOANH NGHIỆP**



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Thông tư 10/2023/TT-NHNN với nội dung ngưng hiệu lực thi hành của một số trường hợp không được vay vốn ngân hàng cho đến ngày có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật mới

Như vậy, từ ngày 01/9/2023, các tổ chức tín dụng không tiến hành cho vay đối với 07 nhu cầu về vốn sau đây:

- 1 - Để đầu tư kinh doanh ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh theo Luật Đầu tư.
- 2 - Để thanh toán chi phí hoạt động kinh doanh thuộc ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh và các giao dịch, hành vi khác mà pháp luật cấm.
- 3 - Để mua, sử dụng hàng hóa, dịch vụ thuộc ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh theo Luật Đầu tư.
- 4 - Để mua vàng miếng.
- 5 - Để trả nợ cho các khoản cấp tín dụng tại chính tổ chức tín dụng cho vay, trừ trường hợp cho vay để thanh toán lãi phát sinh trong thời gian thi công xây dựng công trình, mà chi phí lãi tiền vay đã được tính trong tổng mức đầu tư xây dựng do cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- 6 - Để trả nợ khoản vay nước ngoài (không gồm khoản vay nước ngoài dưới hình thức mua bán hàng hóa trả chậm), khoản cấp tín dụng tại tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp cho vay để trả nợ trước hạn và đáp ứng đủ 02 điều kiện: a. Thời hạn cho vay không vượt quá thời hạn cho vay còn lại của khoản vay cũ; b. Là khoản vay chưa cơ cấu lại thời hạn trả nợ.
- 7 - Để gửi tiền.



**TÀI CHÍNH
DOANH NGHIỆP**

Công văn 59259/CTHN-TTHT quy định về lãi suất cho vay giữa các công ty liên kết.

Ngày 15/08/2023, Tổng Cục thuế - Cục thuế TP Hà Nội đã ban hành Công văn số 59259/CTHN-TTHT quy định về lãi suất cho vay giữa các công ty liên kết.

- Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội:

+ Tại Khoản 5 Điều 42 quy định về nguyên tắc kê khai, xác định giá tính thuế đối với giao dịch liên kết.

“a) Kê khai, xác định giá giao dịch liên kết theo nguyên tắc phân tích, so sánh với các giao dịch độc lập và nguyên tắc bản chất hoạt động, giao dịch quyết định nghĩa vụ thuế để xác định nghĩa vụ thuế phải nộp như trong điều kiện giao dịch giữa các bên độc lập;

b) Giá giao dịch liên kết được điều chỉnh theo giao dịch độc lập để kê khai, xác định số tiền thuế phải nộp theo nguyên tắc không làm giảm thu nhập chịu thuế;

c) Người nộp thuế có quy mô nhỏ, rủi ro về thuế thấp được miễn thực hiện quy định tại điểm a, điểm b khoản này và được áp dụng cơ chế đơn giản hóa trong kê khai, xác định giá giao dịch liên kết.”

+ Tại Điều 50 quy định về ấn định thuế đối với người nộp thuế trong trường hợp vi phạm pháp luật về thuế



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



**TÀI CHÍNH
DOANH NGHIỆP**

Công văn 59259/CTHN-TTHT quy định về lãi suất cho vay giữa các công ty liên kết (Tiếp)

- Căn cứ Điều 15, Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định về căn cứ ấn định thuế
- Căn cứ Điều 3 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 của Chính phủ quy định về nguyên tắc áp dụng quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết.

Căn cứ các quy định trên, Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Trường hợp người nộp thuế có phát sinh hoạt động mua, bán, trao đổi và hạch toán giá trị hàng hóa, dịch vụ không theo giá trị giao dịch thông thường trên thị trường; không tuân thủ quy định về nghĩa vụ kê khai, xác định giá giao dịch liên kết thì thuộc trường hợp bị ấn định thuế quy định tại Điều 50 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14.

Căn cứ ấn định thuế đối với người nộp thuế là tổ chức thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

Về nội dung hợp đồng cho vay giữa các doanh nghiệp với lãi suất thỏa thuận có đúng quy định của pháp luật không thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế, đề nghị Công ty liên hệ đến cơ quan có thẩm quyền (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam) để được hướng dẫn.



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



**THUẾ PHÍ VÀ
LỆ PHÍ**

Công văn 55524/CTHN-TTHT hướng dẫn thuế GTGT đối với khoản bồi thường

Ngày 01/08/2023, Tổng Cục thuế - Cục thuế TP Hà Nội đã ban hành Công văn số 55524/CTHN-TTHT hướng dẫn thuế giá trị gia tăng đối với khoản bồi thường:

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành luật thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế GTGT.

+ Tại khoản 1 Điều 5 hướng dẫn các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT

Trường hợp cơ sở kinh doanh nhận tiền của tổ chức, cá nhân để thực hiện dịch vụ cho tổ chức, cá nhân như sửa chữa, bảo hành, khuyến mại, quảng cáo thì phải kê khai, nộp thuế theo quy định.

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp công ty nhận khoản tiền bồi thường từ công ty bảo hiểm theo quy định của pháp luật về bảo hiểm thì khi nhận khoản tiền bồi thường nêu trên Công ty nhận bồi thường cần lập chứng từ thu theo quy định và không phải kê khai, nộp thuế GTGT theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



**THUẾ PHÍ VÀ
LỆ PHÍ**



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 55522/CTHN-TTHT về chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP

Ngày 17/04/2023, Cục Thuế TP Hà Nội đã ban hành Công văn số 55522/CTHN-TTHT quy định về chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP

- Căn cứ Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội.

+ *Tại Điều 1 quy định về giảm thuế giá trị gia tăng*

+ *Tại Điều 2 quy định như sau: Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023*

- Căn cứ Phụ lục I, II, III Danh mục hàng hóa, dịch vụ không được giảm thuế giá trị gia tăng ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ.

- Căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty tính thuế giá trị gia tăng. theo phương pháp khấu trừ, cung ứng dịch vụ gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại thuộc mã ngành 2592 theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ đang áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 10% và không thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ quy định tại Phụ lục I, II, III ban hành theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ thì được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8% theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 44/2023/NĐ-CP kể từ ngày 01/07/2023 đến hết ngày 31/12/2023



THUẾ PHÍ VÀ LỆ PHÍ



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn 55519/CTHN-TTHT về chính sách thuế GTGT trường hợp doanh nghiệp nội địa cho doanh nghiệp chế xuất thuê nhà xưởng và văn phòng

Ngày 01/08/2023. Tổng Cục thuế, Cục thuế TP Hà Nội đã ban hành Công văn số 55519/CTHN-TTHT giải đáp về chính sách thuế GTGT trường hợp doanh nghiệp nội địa cho doanh nghiệp chế xuất thuê nhà xưởng và văn phòng:

1) Về thuế suất thuế GTGT trường hợp doanh nghiệp nội địa cho doanh nghiệp chế xuất thuê nhà xưởng và văn phòng

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng
 - Căn cứ Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính
- Căn cứ các quy định trên, trường hợp doanh nghiệp nội địa cho doanh nghiệp chế xuất thuê nhà để sử dụng làm nhà xưởng và văn phòng thì:
- Đối với hoạt động cho thuê văn phòng không áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC mà áp dụng thuế suất thuế GTGT 10% theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC.
 - Đối với hoạt động cho thuê nhà xưởng áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC.



THUẾ PHÍ VÀ LỆ PHÍ

Công văn 55519/CTHN-TTHT về chính sách thuế GTGT trường hợp doanh nghiệp nội địa cho doanh nghiệp chế xuất thuê nhà xưởng và văn phòng (Tiếp)

- Doanh nghiệp phải khai thuế GTGT theo từng mức thuế suất quy định đối với từng hoạt động nêu trên; nếu doanh nghiệp không xác định theo từng mức thuế suất thì phải tính và nộp thuế theo mức thuế suất thuế GTGT cao nhất là 10% theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC.

2) Về chính sách hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư

- Căn cứ Khoản 5, Khoản 6 Điều 3 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội giải thích từ ngữ về dự án đầu tư mở rộng, dự án đầu tư mới

- Căn cứ Khoản 3 Điều 1 Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/4/2016 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế, quy định về hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư

- Căn cứ Khoản 6 Điều 1 Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 10 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế GTGT.

Căn cứ các quy định trên, về nguyên tắc, cơ sở kinh doanh đã đăng ký nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ có dự án đầu tư mới, đang trong giai đoạn đầu tư có số thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử dụng cho đầu tư mà chưa được khấu trừ và có số thuế còn lại từ ba trăm triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo quy định tại Khoản 3 Điều 1 Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/4/2016 của Quốc hội.



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



**THUẾ PHÍ VÀ
LỆ PHÍ**

Công văn 54965/CTHN-TTHT do Tổng Cục thuế - Cục thuế TP Hà Nội ban hành về việc kê khai thuế GTGT đối với dự án đầu tư

- Căn cứ Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế:

- Căn cứ Khoản 1 và Điểm a.6 Khoản 2 Điều 28 Thông tư số 80/2021/TT- BTC ngày 29/09/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế, quy định về hồ sơ đề nghị hoàn thuế giá trị gia tăng đối với dự án đầu tư

=> Căn cứ các quy định trên, trường hợp Chủ dự án đầu tư giao Chi nhánh tại địa phương cấp tỉnh khác địa phương nơi Chủ dự án đầu tư đóng trụ sở chính thay mặt Chủ dự án đầu tư trực tiếp quản lý một hoặc nhiều dự án đầu tư tại nhiều địa phương, dự án đầu tư thuộc diện được hoàn thuế giá trị gia tăng thì Chi nhánh phải lập hồ sơ khai thuế riêng đối với từng dự án đầu tư nộp cho cơ quan thuế nơi có dự án đầu tư theo quy định tại Điểm d khoản 2 Điều 7 và điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

Trường hợp Chi nhánh thực hiện hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư thì trong hồ sơ đề nghị hoàn thuế gửi cơ quan thuế phải có Quyết định giao quản lý dự án đầu tư của chủ dự án đầu tư, Quy chế tổ chức và hoạt động của chi nhánh theo quy định tại Điểm a.6 Khoản 2 Điều 28 Thông tư số 80/2021/TT-BTC.



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



THUẾ PHÍ VÀ LỆ PHÍ

Công văn 58596/CTHN-TTHT về chính sách thuế đối với hoạt động khuyến mại và hoạt động vay vốn

1. Chính sách thuế đối với hoạt động khuyến mại:

- Trường hợp Công ty bán hàng hóa (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa dùng để khuyến mại) thì công ty phải lập hóa đơn để giao cho người mua theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐCP của Chính phủ.
- Trường hợp các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại thì giá tính thuế GTGT được xác định bằng không (0). Trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại nhưng không thực hiện theo quy định của pháp luật về thương mại thì phải kê khai, tính nộp thuế như hàng hóa, dịch vụ dùng để tiêu dùng nội bộ, biếu, tặng, cho theo quy định tại Khoản 5 Điều 7 Thông tư 219/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính.
- Nội dung về việc xác định việc trả hàng khuyến mại sau khi kết thúc chương trình khuyến mãi của Công ty có đúng quy định về pháp luật thương mại hay không thì không thuộc thẩm quyền hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội, đề nghị Công ty liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được hướng dẫn. Trên cơ sở đó, Công ty xác định giá tính thuế GTGT đối với hàng trả khuyến mại phù hợp, đúng quy định hướng dẫn tại Khoản 5 Điều 7 Thông tư 219/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính.
- Các khoản chi khuyến mại được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp nếu đáp ứng quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính.



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



**THUẾ PHÍ VÀ
LỆ PHÍ**

Công văn 58596/CTHN-TTHT về chính sách thuế đối với hoạt động khuyến mại và hoạt động vay vốn (Tiếp)

2. Chính sách thuế đối với hoạt động vay vốn từ Ngân hàng thương mại:

- Trường hợp Công ty đi vay phát sinh khoản vốn vay chiếm ít nhất bằng 25% vốn góp của chủ sở hữu và chiếm trên 50% tổng giá trị các khoản nợ trung và dài hạn của Công ty thì Công ty thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 132/2020/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết.
- Tổng chi phí lãi vay (sau khi trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay) phát sinh trong kỳ của Công ty được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN ngoài đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC còn phải đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP. Phần chi phí lãi vay không được trừ chuyển sang kỳ tính thuế tiếp theo thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP.



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



**THUẾ PHÍ VÀ
LỆ PHÍ**

Công văn 59245/CTHN-TTHT về khai thuế đối với chi nhánh hạch toán phụ thuộc khác tỉnh

Ngày 15/08/2023, Tổng Cục thuế - Cục thuế thành phố Hà Nội đã ban hành Công văn số 59245/CTHN-TTHT quy định về khai thuế đối với chi nhánh hạch toán phụ thuộc khác tỉnh

- Về thuế TNDN:

Về việc khai thuế, tính thuế, quyết toán thuế, phân bổ và nộp thuế TNDN của Công ty đối với các Chi nhánh là nhà máy sản xuất tại Hải Dương được thực hiện theo hướng dẫn tại Điểm c Khoản 2 và Điểm c Khoản 3 Điều 17 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

- Về thuế TNCN:

Trường hợp tiền lương tiền công của người lao động làm việc tại chi nhánh do Công ty (Trụ sở chính) chi trả thì Công ty (Trụ sở chính) có trách nhiệm thực hiện khấu trừ thuế TNCN đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công theo quy định và nộp hồ sơ khai thuế theo mẫu số 05/KK-TNCN, phụ lục bảng xác định số thuế TNCN phải nộp cho các địa phương được hưởng nguồn thu theo mẫu số 05-1/PBT-KKTNCN ban hành kèm theo phụ lục II Thông tư 80/2021/TT-BTC cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp trụ sở chính; nộp thuế TNCN đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công vào ngân sách nhà nước cho từng tỉnh nơi người lao động làm việc theo quy định tại Khoản 4 Điều 12 Thông tư 80/2021/TT-BTC theo hướng dẫn tại Điểm a, Khoản 3 Điều 19 Thông tư 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



THUẾ PHÍ VÀ LỆ PHÍ



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Công văn số 61182/CTHN-TTHT quy định về thuế TNCN đối với thu nhập của lao động nước ngoài

Ngày 21/08/2023, Tổng Cục thuế - Cục thuế thành phố Hà Nội đã ban hành Công văn số 61182/CTHN-TTHT quy định về thuế TNCN đối với thu nhập của lao động nước ngoài

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân

+ Tại Điều 2 quy định các khoản thu nhập chịu thuế:

“ 2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động... ”

+ Tại Điều 25 quy định khấu trừ thuế và chứng từ khấu trừ thuế

Trường hợp Công ty chi trả cho người lao động khoản tiền có tính chất tiền lương, tiền công hoặc các khoản lợi ích bằng tiền ngoài tiền lương, tiền công theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-TC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính thì khoản thu nhập trên sẽ được tính vào thu nhập tính thuế TNCN của người lao động. Công ty thực hiện khấu trừ thuế TNCN cho người lao động nước ngoài là cá nhân cư trú theo quy định tại Khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC nêu trên.



**THUẾ PHÍ VÀ
LỆ PHÍ**

Công văn 60894/CTHN-TTHT quy định về phương pháp tính thuế GTGT

Ngày 21/08/2023, Tổng Cục thuế, Cục thuế TP Hà Nội đã ban hành Công văn số 60894/CTHN-TTHT quy định về phương pháp tính thuế GTGT:

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn Luật thuế giá trị gia tăng và Nghị định 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ

+ Tại Điều 12 quy định về phương pháp khấu trừ thuế

“1. Phương pháp khấu trừ thuế áp dụng đối với cơ sở kinh doanh thực hiện đầy đủ chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật về kế toán, hóa đơn, chứng từ”

+ Tại Điều 13 quy định về phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng

- Căn cứ Khoản 3, Khoản 4 Điều 3 Thông tư 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng.

=> Căn cứ các quy định trên, Trường hợp Công ty có phát sinh hoạt động mua, bán vàng, bạc, đá quý thì Công ty phải hạch toán riêng hoạt động này để nộp thuế theo phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng theo hướng dẫn tại Điều 13 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

Đối với hoạt động kinh doanh mua, bán các sản phẩm, hàng hóa khác (không phải vàng, bạc, đá quý) thì Công ty tính, nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ theo hướng dẫn tại Điều 12 Thông tư số 219/2013/TT-BTC



 **Liên hệ**

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



THUẾ PHÍ VÀ LỆ PHÍ

Công văn 56947/CTHN-TTHT về chính sách thuế GTGT theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP

- Căn cứ Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội như sau:

+ Tại Điều 1 quy định giảm thuế giá trị gia tăng:

+ Tại Điều 2 quy định về hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

- Căn cứ Phụ lục I, II, III danh mục hàng hóa, dịch vụ không được giảm thuế giá trị gia tăng ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ

- Căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Chính phủ ban hành hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ, cung cấp dịch vụ quảng cáo đang áp dụng mức thuế suất GTGT 10% và không thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ quy định tại Phụ lục I, II, III ban hành theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ thì được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8% từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023 theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ.

Trường hợp Công ty cung cấp dịch vụ là dịch vụ thiết kế, tạo không gian và thời gian quảng cáo trên internet (thuộc nhóm hàng hóa, dịch vụ áp dụng mức thuế suất GTGT 10%) thuộc Phụ lục III ban hành theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP thì dịch vụ này không thuộc đối tượng được giảm thuế GTGT theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ.



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



**THUẾ PHÍ VÀ
LỆ PHÍ**

Công văn 56948/CTHN-TTHT ban hành ngày 04/08/2023 hướng dẫn về hóa đơn, chính sách thuế chuyển nhượng BĐS

Ngày 04/08/2023, Tổng Cục thuế - Cục thuế TP Hà Nội đã ban hành Công văn số 56948/CTHN-TTHT hướng dẫn về hóa đơn, chính sách thuế chuyển nhượng BĐS :

- Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/20/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ

+ *Tại Điều 8 quy định về loại hóa đơn*

+ *Tại Điều 13 quy định về phương pháp tính trực tiếp trên GTGT*

+ *Tại Điều 16 quy định đối tượng chịu thuế*

- Căn cứ Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế

+ *Tại Điều 8 quy định về các loại thuế khai theo tháng, khai theo quý, khai theo năm, khai theo từng lần phát sinh nghĩa vụ thuế và khai quyết toán thuế*

+ *Tại Điều 17 quy định về căn cứ tính thuế*

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty tính thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp trên GTGT, phát sinh hoạt động chuyển nhượng bất động sản thì sử dụng hóa đơn bán hàng theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ.



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



THUẾ PHÍ VÀ LỆ PHÍ

Công văn 56948/CTHN-TTHT ban hành ngày 04/08/2023 hướng dẫn về hóa đơn, chính sách thuế chuyển nhượng BĐS (Tiếp)

- **Về thuế GTGT:** Số thuế GTGT phải nộp theo phương pháp tính trực tiếp trên GTGT bằng tỷ lệ % nhân với doanh thu; doanh thu để tính thuế GTGT là tổng số tiền bán hàng hóa, dịch vụ thực tế ghi trên hóa đơn bán hàng đối với hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT theo quy định tại Khoản 2 Điều 13 Thông tư số 219/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính. Công ty kê khai, nộp Tờ khai thuế GTGT từng lần phát sinh theo mẫu số 04/GTGT ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính.
- **Về thuế TNDN:** Thu nhập từ chuyển nhượng quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng nhà ở thuộc đối tượng chịu thuế TNDN theo quy định tại Khoản 2 Điều 16 Thông tư số 78/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính. Thuế TNDN đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản áp dụng theo quy định tại Điều 17 Thông tư số 78/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính. Công ty kê khai, nộp Tờ khai thuế TNDN từ chuyển nhượng bất động sản theo mẫu số 02/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC .



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á



THUẾ PHÍ VÀ LỆ PHÍ

Công văn 59256/CTHN-TTHT về mức thuế suất GTGT

Ngày 15/08/2023, Tổng Cục thuế - Cục thuế TP Hà Nội đã ban hành Công văn số 59256/CTHN-TTHT trả lời vướng mắc của doanh nghiệp về mức thuế suất GTGT.

- Căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam
- Căn cứ Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2022 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội
- Căn cứ Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP của Chính phủ .

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, cung cấp hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 10% và không thuộc Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ thì được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8% từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023 theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 44/2023/NĐ-CP.

Trường hợp Công ty cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP thì không được áp dụng giảm thuế GTGT theo quy định, tại Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 44/2023/NĐ-CP.

Đề nghị Công ty căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, đối chiếu mã sản phẩm của hàng hóa, dịch vụ mà Công ty cung cấp với mã sản phẩm của hàng hóa, dịch vụ tại Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP để thực hiện đúng theo quy định.



Liên hệ

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á

Liên hệ với chúng tôi

Ông Đỗ Quốc Việt

Chủ tịch HĐQT ASAC Consultant

Chủ tịch HĐQT ASA

+84 919 858 626

vietsdq.audit@gmail.com

Ông Lê Đức Minh

Phó Tổng Giám Đốc

+84 915 025 044

leducminhkh@gmail.com

Ông Phạm Văn Biện

Phó Tổng Giám đốc

+84 943 388 828

phamvanbien2807@gmail.com

Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Phó Tổng Giám Đốc

+84 931 236 226

hungnm.asa@gmail.com

Cam kết dịch vụ

ASA đã và đang thực hiện cung cấp các dịch vụ kiểm toán và tư vấn cho hàng trăm khách hàng hoạt động trên phạm vi toàn lãnh thổ Việt Nam thuộc nhiều lĩnh vực hoạt động. Với sự am hiểu về hệ thống luật pháp của Việt Nam cùng với thái độ làm việc nghiêm túc và sự hiểu biết sâu sắc về đặc điểm hoạt động kinh doanh của mỗi khách hàng, ASA cam kết sẽ mang đến những dịch vụ tốt nhất.

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

Số 262 Nguyễn Huy Tưởng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: +84 24 3858 1122

Hotline: 09 7458 5626

Website: <http://asa-audit.com/>

Email: kiemtoanasa@gmail.com

Bản tin Thuế & Hải quan cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á (ASA)

Là một tổ chức tư vấn hợp pháp chuyên ngành Kiểm toán - Kế toán - Thuế - Tài chính, được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Giấy phép số 0102000577, cấp ngày 24 tháng 07 năm 2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội.

Nguyên tắc hoạt động

"Độc lập, khách quan và bí mật nghề nghiệp"

Phương châm hoạt động

"Uy tín và chất lượng là tiêu chí khẳng định thương hiệu ASA"

Slogan

"Hướng tới sự phát triển bền vững"

Nhân sự ASA

Đội ngũ nhận sự với phong cách chuyên nghiệp, có chiều sâu về kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp, được đào tạo bài bản trong và ngoài nước, tốt nghiệp đại học và sau đại học chuyên ngành về kế toán, kiểm toán, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh tế xây dựng và luật học.

© 2023 Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á